

Bài tập trắc nghiệm [Hóa 10](#) Bài 13: Liên kết cộng hóa trị

Câu 1: Liên kết cộng hóa trị được tạo thành bằng

- A. sự chuyển hẳn electron từ nguyên tử này sang nguyên tử khác
- B. sự góp chung cặp electron của hai nguyên tử.
- C. cặp electron dung chung giữa hai nguyên tử, nhưng cặp electron này chỉ do một nguyên tử cung cấp.
- D. sự tương tác giữa các nguyên tử và ion ở nút mạng tinh thể với dòng electron tự do.

Câu 2: Phân tử chất nào sau đây chỉ có các liên kết cộng hóa trị phân cực?

- A. H_2O B. C_2H_6 C. N_2 D. $MgCl_2$

Câu 3: Phân tử chất nào sau đây ít phân cực nhất?

- A. HCl B. HF C. HI D. HBr

Câu 4: Liên kết trong phân tử chất nào sau đây mang nhiều tính chất cộng hóa trị nhất?

- A. KCl B. $AlCl_3$ C. $NaCl$ D. $MgCl_2$

Câu 5: Phân tử chất nào sau đây có liên kết cho – nhận?

- A. H_2O B. NH_3 C. H_2O_2 D. HNO_3

Câu 6: Dãy nào sau đây gồm các chất đều có liên kết π trong phân tử?

- A. C_2H_4 , O_2 , N_2 , H_2S
- B. CH_4 , H_2O , C_2H_4 , C_3H_6
- C. C_2H_4 , C_2H_2 , O_2 , N_2
- D. C_3H_8 , CO_2 , SO_2 , O_2

Câu 7: Số liên kết π và liên kết σ trong phân tử C_2H_4 là

- A. 1 và 5 B. 2 và 5 C. 1 và 4 D. 2 và 4

Câu 8: Dãy nào sau đây gồm các chất mà phân tử đều không bị phân cực?

- A. HBr , CO_2 , CH_4
- B. Cl_2 , CO_2 , C_2H_2
- C. NH_3 , Br_2 , C_2H_4

D. HCl, C₂H₂, CH₄

Câu 9: Dãy nào sau đây gồm các chất mà phân tử đều chỉ có liên kết cộng hóa trị phân cực?

A. O₂, H₂O, NH₃

B. H₂O, HCl, H₂S

C. HCl, O₃, H₂S

D. HCl, Cl₂, H₂O

Câu 10: X, Y là những nguyên tố có đơn vị điện tích hạt nhân lần lượt là 6, 16. Công thức và liên kết hợp chất tạo thành từ X và Y là

A. XY và liên kết cộng hóa trị.

B. X₂Y và liên kết ion.

C. XY và liên kết ion.

D. XY₂ và liên kết cộng hóa trị.

Câu 11: Cho các phân tử N₂, HCl, NaCl, MgO. Các phân tử đều có liên kết cộng hóa trị là

A. N₂ và HCl

B. HCl và MgO

C. N₂ và NaCl

D. NaCl và MgO

Câu 12: Tổng số hạt proton, neutron, electron của nguyên tử nguyên tố R thuộc nhóm VIIA là 28. Công thức hợp chất của R với hidro là

A. HF

B. HCl

C. SiH₄

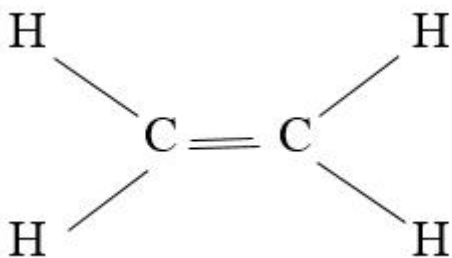
D. NH₃

Đáp án trắc nghiệm [Hóa 10](#) Bài 13: Liên kết cộng hóa trị

1. B	2. A	3. A	4. B	5. D	6. C
7. A	8. B	9. B	10. D	11. A	12. A

Câu 7:

Cấu tạo phân tử : C_2H_4



Phân tử này có 1 liên kết π và 5 liên kết σ

Mời các bạn xem tiếp tài liệu tại: <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-10>